

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp hàng hóa tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu và làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm trang thiết bị, dụng cụ y tế trang bị cho Đơn nguyên Phẫu thuật tạo hình – Thẩm mỹ với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị mời báo giá

1. Tên đơn vị mời báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận bản giấy báo giá:

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (*ghi trên bao bì báo giá*):

Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: vattudknb@gmail.com.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: trong vòng 10 ngày, kể từ thời điểm thư mời này được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử (Website) của Bệnh viện. Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính tại thời điểm nhận bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (thời điểm báo có thư đến), tùy thời điểm nào đến trước. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được sử dụng.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ thời điểm phát hành báo giá.

5. Thông tin liên hệ (nếu cần): Ông Đinh Quang Hiên, phòng Vật tư - Thiết bị y tế, số điện thoại: 0912643538 (*Chú ý: các đơn vị không gửi báo giá theo địa chỉ này*).

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa mời báo giá

Stt	Tên thiết bị, dụng cụ - yêu cầu về tính năng, cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
1	Đèn phẫu thuật di động 1. Tính năng: - Sử dụng chiếu sáng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế 2. Cấu hình, Yêu cầu kỹ thuật - Loại nguồn sáng LED - Cường độ ánh sáng: 40.000 ÷ 200.000 Lux. (có thể điều chỉnh được) - Nhiệt màu: $\geq 5000K$ - Chỉ số hoàn màu: $\geq 95\%$ - Đường kính chiếu sáng ít nhất điều chỉnh được trong khoảng: (150÷350)mm - Tuổi thọ của Led: $\geq 60.000h$ - Có cánh tay di động, dễ dàng di chuyển các hướng, có ít nhất 04 khớp chuyển động chuyển hướng. - Chân đế có bánh xe, khóa bánh xe - Điện áp sử dụng: AC 220V/50Hz	Chiếc	01
2	Đèn tiểu phẫu (đèn gù) 1. Tính năng: - Sử dụng để chiếu sáng phục vụ thăm khám và làm tiểu phẫu trong y khoa. 2. Cấu hình, Yêu cầu kỹ thuật - Loại: đèn LED - Nhiệt màu: $\geq 5000K$ - Cường độ sáng: ≥ 40.000 Lux - Công suất: $\geq 12W$ - Chỉ số hoàn màu: $\geq 90\%$ - Đường kính chóa: $\geq 200mm$ - Chóa đèn linh hoạt, có cán để điều chỉnh - Chân đế có bánh xe, khóa bánh xe - Nguồn điện áp: 220V/50Hz	Chiếc	01
3	Huyết áp điện tử 1. Tính năng: - Sử dụng để đo huyết áp, nhịp tim cho người lớn và trẻ em 2. Cấu hình: + Máy chính và vòng bít: 01 Bộ + Pin: 01 Bộ + Túi đựng: 01 Cái 3. Yêu cầu kỹ thuật - Đo được ít nhất các thông số: huyết áp, nhịp tim - Giới hạn đo: + Huyết áp: ít nhất từ 0 tới 290 mm Hg + Nhịp tim: ít nhất từ 40 tới 180 nhịp/phút	Chiếc	03

Stt	Tên thiết bị, dụng cụ - yêu cầu về tính năng, cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
	- Độ chính xác (sai số): + Huyết áp: ≤ 3 mm Hg + Nhịp tim: $\leq 5\%$ - Tự động bơm và xả khí - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		
4	Bộ đo huyết áp cơ 1. Tính năng: - Dùng để đo huyết áp cho người lớn và trẻ em 2. Cấu hình + Bao đo: 01 cái + Đồng hồ áp suất: 01 cái + Quả bóp: 01 cái + Túi đựng: 01 cái + Ống nghe: 01 cái 3. Yêu cầu kỹ thuật + Chung loại đo người lớn + Hiển thị: đồng hồ kim + Vị trí đo: bắp tay + Ống nghe loại nghe 2 mặt - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Bộ	01
5	Ống nghe 1. Tính năng: - Dùng để nghe, thăm khám tim phổi cho người lớn và trẻ em 2. Cấu hình - Túi đựng: 01 cái - Ống nghe: 01 cái 3. Yêu cầu kỹ thuật - Ống nghe loại nghe 2 mặt - Mặt nghe được làm từ thép không gỉ, có vòng chống lạnh (ngăn cách kim loại tiếp xúc với da bệnh nhân) - Dây nghe được bọc nhựa PVC mềm - Quai nghe làm từ kim loại mạ crom - Ốp tai nghe chất liệu cao su mềm	Chiếc	02
6	Nhiệt kế thủy ngân 1. Tính năng: Dùng để đo, kiểm tra nhiệt độ cơ thể không xâm lấn 2. Yêu cầu kỹ thuật + Loại: đo thân nhiệt tiếp xúc + Thời gian đo: ≤ 5 phút + Đo tại khoang miệng, nách hoặc hậu môn - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Chiếc	10
7	Hộp chống sốc 1. Tính năng:	Chiếc	02

Stt	Tên thiết bị, dụng cụ - yêu cầu về tính năng, cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
	- Sử dụng đựng cơ sở thuốc cấp cứu sốc phản vệ và dụng cụ y tế 2. Cấu hình, Yêu cầu kỹ thuật + Chất liệu: Inox SUS 304 + Có nắp đậy + Kích thước: (D40 x R30x C10)cm $\pm 5\%$		
8	Bóng bóp Ambu người lớn 1. Tính năng: sử dụng để hô hấp nhân tạo trong cấp cứu bệnh nhân 2. Cấu hình - Bóng bóp sử dụng cho người lớn: 01 quả - Túi tích oxy: 01 chiếc - Van PEEP: 01 cái - Mặt nạ người lớn: 01 chiếc - Dây dẫn oxy: 01 cái 3. Yêu cầu kỹ thuật - Chất liệu: Nhựa y tế - Loại dùng cho người lớn - Giữ được áp lực dương (PEEP) - Dây ô xy dài $\geq 2\text{m}$ - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Chiếc	02
9	Bộ đèn đặt nội khí quản 1. Tính năng, - Sử dụng để làm thủ thuật đặt nội khí quản cho bệnh nhân 2. Cấu hình, Yêu cầu kỹ thuật - Cán tay cầm: 01 cái - Lưỡi cong tích hợp bóng đèn: 03 cái (Số 2; 3; 4) - Pin phù hợp với cán: 01 bộ - Hộp đựng: 01 cái - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Chiếc	02
10	Cân điện tử đứng 1. Tính năng: - Loại cân đứng, dùng để cân trọng lượng cơ thể và đo chiều cao cho người lớn, trẻ em. 2. Yêu cầu kỹ thuật + Loại cân điện tử + Hiển thị bằng màn hình LED hoặc LCD + Loại cân có thân đứng, mặt hiển thị cân nặng đặt trên thân, khoảng cách đến mặt sàn $\geq 70\text{ cm}$ + Cân trọng lượng đến $\geq 120\text{ kg}$ + Sai số: $\leq 1\%$ + Đo chiều cao: ít nhất từ 70-190cm + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Chiếc	01

Stt	Tên thiết bị, dụng cụ - yêu cầu về tính năng, cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
11	Kéo cắt băng, gạc thẳng, đầu tù (kéo mayo tù) - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 20 cm $\pm 5\%$ + Loại cán tròn, đầu tù, lưỡi thẳng	Chiếc	10
12	Kẹp sãng - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 12 cm $\pm 5\%$ + Loại cán tròn có mẫu hãm, đầu có 2 mẫu nhọn, dùng để kẹp giữ sãng vôi	Chiếc	20
13	Kẹp tim (pen tim) - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 25 cm $\pm 5\%$, có răng	Chiếc	10
14	Curet to - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 16 cm $\pm 5\%$ + Đầu hình oval, kích thước đầu 10mm	Chiếc	05
15	Curet nhỏ - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 14 cm $\pm 5\%$ + Đầu hình oval, kích thước đầu 2mm	Chiếc	05
16	Curet vừa - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 16 cm $\pm 5\%$ + Đầu hình oval, kích thước đầu 5mm	Chiếc	05
17	Móc da to - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 16 cm $\pm 5\%$ + Đầu có móc đôi 8 - 10 mm	Chiếc	05

Stt	Tên thiết bị, dụng cụ - yêu cầu về tính năng, cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
18	Móc đa vừa - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 16 cm $\pm 5\%$ + Đầu có móc đôi 5-8 mm	Chiếc	05
19	Móc đa mí - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 14 cm $\pm 5\%$, thanh mảnh + Đầu có móc đôi khoảng cách 2 móc cách nhau: 1,5 – 2 mm (02 chiếc); 5-8 mm (03 chiếc);	Chiếc	05
20	Lóc mũi 1 đầu - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 16 cm $\pm 5\%$ + Đầu cán cầm dẹt thẳng, đầu làm việc rộng (6 ÷ 7) mm	Chiếc	05
21	Cán dao số 3 - Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ	Chiếc	10
22	Cán dao số 4 - Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ	Chiếc	10
23	Banh vết mổ Farabueff - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ + Dài 12-1 cm $\pm 5\%$ Loại 2 đầu	Chiếc	10
24	Bát Inox - Tính năng: Sử dụng đựng dung dịch sát khuẩn hoặc dụng cụ trong phẫu thuật, thủ thuật y tế - Yêu cầu kỹ thuật: - Chất liệu inox 304 trở lên - Đường kính miệng 12 -15 cm	Chiếc	10
25	Cốc Inox to - Tính năng: Sử dụng đựng dung dịch sát khuẩn hoặc dụng cụ trong phẫu thuật, thủ thuật y tế - Yêu cầu kỹ thuật: - Chất liệu inox 304 trở lên - Đường kính miệng 8-10cm	Chiếc	10
26	Cốc Inox nhỏ - Tính năng: Sử dụng đựng dung dịch sát khuẩn hoặc dụng cụ	Chiếc	10

Stt	Tên thiết bị, dụng cụ - yêu cầu về tính năng, cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
	trong phẫu thuật, thủ thuật y tế - Yêu cầu kỹ thuật: - Chất liệu inox 304 trở lên - Đường kính miệng 5-7 cm		
27	Trụ cầm panh - Tính năng: Sử dụng để đựng y, dụng cụ y tế (cầm panh, kéo...) - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu inox 304 trở lên + Kích thước ống: Φ 5cm x cao 14cm $\pm$ 5%	Chiếc	04
28	Cốc đựng bông cotton - Tính năng: Sử dụng đựng dung dịch sát khuẩn hoặc dụng cụ trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu inox 304 trở lên + Đường kính 8cm $\pm$ 5%	Chiếc	04
29	Khay quả đậu - Tính năng: Sử dụng đựng dụng cụ trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu inox 304 trở lên + Kích thước khoảng: $\geq$ (Dài 21 x Rộng 14 x Cao 2) cm	Chiếc	10
30	Khay đựng dụng cụ - Tính năng: Sử dụng đựng dụng cụ trong phẫu thuật, thủ thuật y tế - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu inox 304 trở lên + KT: (30x40)cm $\pm$ 5%, dày $\geq$ 0,8mm; chiều cao thành: $\geq$ 2cm	Chiếc	20
31	Khay đựng dụng cụ - Tính năng: Sử dụng đựng dụng cụ trong phẫu thuật, thủ thuật y tế - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu inox 304 trở lên + KT: (40x60)cm $\pm$ 5%, dày $\geq$ 0,8mm; chiều cao thành: $\geq$ 2cm	Chiếc	05
32	Mỏ vịt - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật thăm khám sản khoa - Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu thép không gỉ + Size S x 2 cái + Size M x 3 cái	Chiếc	05
33	Hộp đựng dụng cụ - Tính năng: Sử dụng đựng dụng cụ trong phẫu thuật, thủ thuật y tế.	Chiếc	10

Stt	Tên thiết bị, dụng cụ - yêu cầu về tính năng, cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
	- Yêu cầu kỹ thuật: + Chất liệu: inox 304 trở lên + Kích thước: (D30xR20xC15)cm $\pm 5\%$, có lỗ hông, có nắp (dùng khi hấp ầm)		
34	Kìm cắt đinh - Tính năng: Sử dụng trong phẫu thuật, thủ thuật y tế. - Yêu cầu kỹ thuật: - Chất liệu hợp kim hoặc thép không gỉ - Cắt đinh Kít ne đường kính từ 1-1,8 mm	Chiếc	02

Ghi chú:

- Các đơn vị có thể báo giá cho một hoặc một số hoặc toàn bộ các mặt hàng trong danh mục nêu trên (Bệnh viện dự kiến tổ chức đấu thầu theo lô, phần).

- Các đơn vị chào đầy đủ, chi tiết các thông tin hàng hóa (theo hướng dẫn tại Phụ lục đính kèm) làm cơ sở để Bệnh viện tham khảo xây dựng cấu hình, yêu cầu kỹ thuật chi tiết của hàng hóa mời thầu.

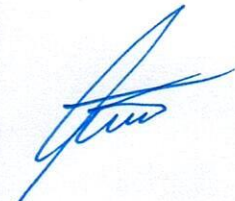
2. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng

- Tạm ứng: Theo quy định của pháp luật.
- Thanh toán: 100% giá trị hợp đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn thành chứng từ thanh toán.

3. Mẫu báo giá: theo Phụ lục đính kèm./ **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng CTXH (để đăng tải);
- Lưu: VT, VT-TBYT, TCKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**


Nguyễn Văn Tuyên

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi.....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp trang thiết bị y tế như sau:

1. Danh mục báo giá

STT	Danh mục thiết bị vật tư	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1	- Tên thiết bị: - Model, mã hàng hóa (nếu có): - Xuất xứ: - Các tiêu chuẩn chất lượng (ISO, CE, FDA...): - Cấu hình: - Thông số kỹ thuật chi tiết: - Các thông tin khác (nếu có).				
2					
...					
Tổng cộng:					

Ghi chú:

- Đơn vị báo giá điền đầy đủ, chi tiết thông tin về thiết bị theo yêu cầu tại Biểu trên;
- Giá báo là giá đã bao gồm đầy đủ thuế, phí theo quy định.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày phát hành [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 120 ngày].

3. Chúng tôi cam kết

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

, ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))